

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHIÊM HÓA  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST  
Ngày 18 - 8 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phúc An Hoàn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông La Xuân Thủy

2. Ông Ma Văn Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Trung Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 20/7/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 05/8/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: G; sinh ngày 29 tháng 5 năm 1995 tại huyện C, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã P, huyện C, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Có 02 tiền án.

- Bản án số 52/2018/HSST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 19/6/2019; bồi thường số tiền 14.000.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 700.000 đồng chưa thi hành.

- Bản án số 121/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố H, xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 26/02/2021; án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng chưa thi hành.

Nhân thân:

- Bản án số 32/2014/HSST ngày 24/7/2014 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, án phí hình sự, dân sự sơ thẩm, bồi thường thiệt hại cho công dân. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 29/4/2016 và toàn bộ bản án.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPHC ngày 17/9/2019 của Công an huyện C, tỉnh T phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/4/2021, Nguyễn Văn T một mình đi bộ từ nhà ra đường đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến khu vực Thủy điện ICT CH thuộc thôn B, xã N, huyện C, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng, khi đến khu vực bãi đá gần Thủy điện thì T xuống xe đi bộ khoảng 30 m thì nhìn thấy một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi và mua được 01 túi nilon màu trắng, mép túi có viền màu đỏ, bên trong chứa 02 gói nhỏ; trong đó 01 gói được gói bằng hai lớp giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine và 01 gói nhỏ nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá (loại Methamphetamine) với số tiền 500.000 đồng. Mua được ma túy, T đi vào bãi đá lấy gói Heroine vừa mua được san ra một ít sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể. Số còn lại T gói lại như cũ và cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc cùng gói ma túy tổng hợp dạng đá rồi đi bộ về nhà. Khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, khi về đến khu vực gần cây xăng thuộc thôn Đ, xã N, huyện C thì bị Tổ công tác Công an huyện C đang làm nhiệm vụ phát hiện, nghi T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nên đã mời về Ủy ban nhân dân xã N để làm việc. Tại đây T đã tự giác giao nộp 02 gói ma túy trên và khai nhận cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số ma túy nêu trên để giám định.

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 22 giờ 20 phút ngày 07/4/2021 đối với Nguyễn Văn T, kết quả: (+) dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 381/GĐKTHS ngày 12/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột vón cục màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng là 0,143g (không phẩy một bốn ba gam); chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng là 0,055g (Không phẩy không năm năm gam).

Cáo trạng số: 54/CT-VKSCH ngày 19/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07/4/2021.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không có mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Văn T, được niêm phong có chữ ký xác nhận của bị cáo và có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn T, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không phải xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 07/4/2021 bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy; trong đó 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,143g (không phải một bốn ba gam); 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,055g (không phải không năm năm gam). Tổng khối lượng của hai chất ma túy là 0,198g (không phải một chín tám gam) đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; năm 2019 bị Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm phạm sức khỏe của người khác. Mặc dù đã bị xét xử, xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không coi đó là bài học mà vẫn vi phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật. Tại bản án số 52/2018/HSST ngày 17/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 12 tháng tù về Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/6/2019 và Bản án số 121/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện M, thành phố H xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 180.000 đồng), chấp hành xong án phạt tù ngày 26/02/2021, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hành sự là “Tái phạm” theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong lượng hình xem xét tình tiết áp dụng trách nhiệm hình sự cho bị cáo là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn T xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn T, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác: G) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Nguyễn Văn T (tên gọi khác: G), 01 năm 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07/4/2021.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Văn T. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn T, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Nguyễn Văn T giám định ngày 08/4/2021. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 13 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 18/8/2021.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Phúc An Hoành**